

Số: 2350 /TCT-TS  
V/v giá đất thu tiền sử dụng đất

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2007.

Kính gửi: Bà Bùi Thị Quốc Anh và bà Phạm Thanh Thuý.

Trả lời đơn đề ngày 24/5/2007 của Bà Bùi Thị Quốc Anh và bà Phạm Thanh Thuý (Địa chỉ: 119/28 Hàn Hải Nguyên (số mới: 197/34), phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh và 100<sup>A</sup> Luỹ Bán Bích, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh) hỏi về giá đất tính tiền sử dụng đất. Về việc này, Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 2598/CT-THDT ngày 21/3/2006 trả lời hai bà với nội dung “giá đất tính thu tiền sử dụng đất là giá đất tại thời điểm kê khai nộp tiền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành” là đúng quy định. Nay Tổng cục Thuế có ý kiến để làm rõ như sau:

Tại Khoản 2, Điều 4, Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất qui định: “Giá đất tính thu tiền sử dụng đất là giá đất theo mục đích sử dụng đất được giao tại thời điểm giao đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành theo quy định của Chính phủ.”.

Căn cứ quy định nêu trên thì trường hợp bà Bùi Thị Quốc Anh và bà Phạm Thanh Thuý được giao đất tại thời điểm Nghị định số 198/2004/NĐ-CP đã có hiệu lực thi hành (các bà được giao đất ở theo Quyết định số 152/QĐ-UB-QLĐT ngày 22/6/2005 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn) thì phải nộp tiền sử dụng đất theo qui định Nghị định số 198/2004/NĐ-CP, giá đất thu tiền sử dụng đất là giá theo mục đích sử dụng đất (đất ở) mà các bà được giao, do Ủy ban nhân do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ, áp dụng cho năm 2005.

Tổng cục Thuế xin trả lời để bà Bùi Thị Quốc Anh và bà Phạm Thanh Thuý được biết./.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP.Hồ Chí Minh;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TS.6



Phạm Duy Khương